

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến

Trong những năm gần đây cùng với tốc độ phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, trung tâm công nghiệp cộng với tốc độ tăng trưởng kinh tế, nền kinh tế nước ta phát triển nhanh chóng. Khoa học kỹ thuật, công nghệ phát triển giúp người lao động thủ công thay thế bằng những máy móc làm tăng năng suất lao động rất nhiều góp phần nâng cao và cải thiện đời sống nhân dân. Nhưng bên cạnh những kết quả thu được cũng không ít tác hại riêng của nó gây ra như: ô nhiễm môi trường, chất thải công nghiệp bọc nylon, chai nhựa,... gây nhiều hậu quả xấu đối với môi trường sống của con người. Kinh tế tăng trưởng, xã hội phát triển, dân số tăng nhanh, nhu cầu sinh hoạt của con người đa dạng phong phú dẫn đến chất thải ngày càng nhiều. Môi trường trong xã hội có nhiều các chất thải khác nhau. Ở đây tôi chỉ muốn đề cập đến những loại chất thải gần gũi với chúng ta, với các em học sinh và gia đình các em, loại chất thải đó là:

Bọc nylon, túi nylon đây là một loại chất thải tiềm ẩn những nguy hiểm, nhưng mọi người không để ý đến và nó cũng được sử dụng nhiều nhất trong sinh hoạt của chúng ta, hầu như gia đình nào cũng sử dụng bọc nylon, túi nylon, thời gian phân hủy của nó cũng rất lâu khoảng hàng trăm năm tùy loại bọc nylon.

Chai nhựa, vỏ bút chữ A, ruột bút hết mực và đây cũng là một loại chất thải rất nguy hiểm, thời gian phân hủy của nó cũng rất lâu.

Giấy và lá cây đây là loại rác sẽ làm mất mỹ quan, mất đi cái đẹp và cũng tiềm ẩn nguy hiểm.

Những chai lọ thủy tinh, chậu cây bằng sành, sứ.

Những chất thải trên tiềm ẩn những nguy hiểm cho chúng ta và nó làm mất vẻ đẹp cho môi trường sống của chúng ta nói chung và trường học nói riêng.

Môi trường sống có ảnh hưởng tích cực tới việc hình thành nhân cách con người. Với Giáo dục, điều này càng có ý nghĩa quan trọng khi mà đến trường, các em không những chỉ trau dồi tri thức, kiến thức mà còn hình thành nhân cách, kỹ năng sống trong tương lai. Xây dựng “*Trường học thân thiện, học sinh tích cực*” trong đó có việc xây dựng “*Trường học Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp* .” đã thật sự tạo ra môi trường học tập, vui chơi an toàn, thú vị, hấp dẫn đối với học sinh và giúp các em càng thêm gắn bó với trường lớp, thầy cô, bạn bè; được thụ hưởng không gian giải trí sau những giờ học căng thẳng, mệt mỏi. Trường học Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp còn có ý nghĩa thiết thực trong việc giáo dục học sinh ý thức, thói quen giữ gìn bảo vệ môi trường và tạo sự lan tỏa đến môi

trường gia đình cộng đồng các em đang sinh sống, đồng thời góp phần hình thành nhân cách tốt đẹp và lối sống văn minh, văn hóa cho thế hệ trẻ ngay từ tuổi học đường; đồng thời kéo được cả gia đình, xã hội cùng vào với nhà trường góp phần quan trọng trong công tác xã hội hóa giáo dục.

Chính vì thế nhà trường cần làm tốt việc giáo dục bảo vệ môi trường, nó có vai trò quan trọng bởi vì lực lượng thanh, thiếu niên, nhi đồng là lực lượng nòng cốt, là tương lai của đất nước, góp phần xây dựng đất nước. Chúng ta phải giáo dục ý thức bảo vệ môi trường với toàn thể học sinh vì lực lượng này rất đông đảo, sẽ là thế hệ tiếp tục xây dựng quê hương, đất nước và bảo vệ môi trường chúng ta thêm Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp. Nếu nhận thức của mỗi học sinh tốt, thực hiện tốt việc bảo vệ môi trường đó cũng là lực lượng tốt bảo vệ, khôi phục thiên nhiên, góp phần xóa đói giảm nghèo cải thiện sức khỏe con người. Nhưng ý thức không là chưa đủ mà cần phải có những biện pháp, những cách làm để góp phần bảo vệ môi trường. Nhận thức được tầm quan trọng này tôi mạnh dạn đưa ra ý tưởng và chọn đề tài "***Biện pháp giáo dục học sinh ý thức xây dựng trường lớp Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp***".

2. Mục tiêu của đề tài, sáng kiến

Nghiên cứu đề tài nhằm tìm ra một số biện pháp tốt nhất để rèn luyện thói quen, giáo dục học sinh có ý thức bảo vệ môi trường giúp các em nhận thức được những hành động để xây dựng trường lớp sạch, đẹp, an toàn hay cũng chính là để bảo vệ sức khỏe của bản thân mình.

3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu

3.1. Thời gian

- Thời gian thực hiện nghiên cứu và áp dụng sáng kiến, kinh nghiệm từ tháng 9 năm 2023 đến tháng 4 năm 2024.

3.2. Đối tượng nghiên cứu

- Học sinh lớp 2 Trường Tiểu học Thụy An

3.3. Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi nghiên cứu tập trung chủ yếu là:

- Tìm hiểu việc bảo vệ môi trường của học sinh.
- Tìm hiểu những vấn đề cơ bản thường gặp, những tình huống, ưu điểm, hạn chế qua việc giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh tại trường tiểu học nơi tôi đang công tác.

II. PHẦN NỘI DUNG

1. Thực trạng

1.1. Thuận lợi:

Vị trí nhà trường: Trường nằm ở vị trí thuận lợi về giao thông, số lượng cây xanh nhiều đảm bảo cho bóng mát và môi trường trong lành.

Một bộ phận học sinh có ý thức bảo vệ cảnh quan môi trường và cảnh quan thiên nhiên tương đối sạch sẽ.

Được sự quan tâm của các cấp chính quyền và toàn xã hội về vấn đề môi trường trong trường học.

Thường xuyên tổ chức cho các em lao động nhặt rác, quét sân trường mỗi sáng.

Các em thường xuyên được tuyên truyền giáo dục về bảo vệ môi trường thông qua các tiết học của các môn lồng ghép môi trường, sinh hoạt chủ nhiệm, sinh hoạt dưới cờ, tuyên truyền ...

Phong trào thi đua “Xây dựng trường học Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp” cũng được áp dụng vào và xem đây là tiêu chí thi đua của trường và của các lớp như: Giữ vệ sinh sân trường lớp học, nói không với trò chơi nguy hiểm, trồng cây xanh trong phòng học, trồng hoa ở sân trường...

Ngoài việc giáo dục ý thức bảo vệ môi trường thông qua khai thác nội dung trong các môn học như: Đạo đức, Tự nhiên xã hội, Hoạt động trải nghiệm, Tiếng Việt,... do giáo viên trên lớp thực hiện, nhà trường còn giáo dục ý thức bảo vệ môi trường bằng các công việc hằng ngày như trồng cây, chăm sóc cây, trồng chậu cây cảnh, vệ sinh trường lớp. Những nội dung đó đã được nhà trường đưa vào danh mục thi đua của từng lớp, từng tuần, từng tháng cho mỗi lớp.

1.2. Khó khăn

Bên cạnh thuận lợi thì còn gặp phải những khó khăn:

Đa số học sinh có bố mẹ là người lao động đi làm sớm nên buổi sáng thường không nấu ăn sáng mà cho con tiền mua quà. Do đó lượng rác thải do ăn quà sáng nhiều.

Ý thức của học sinh về môi trường và bảo vệ môi trường chưa cao.

Hiện nay cả hai khu của nhà trường đang được xây dựng vì vậy diện tích sân chơi trong trường thu hẹp, học sinh tham gia vui chơi ngoài giờ học chưa được đảm bảo an toàn.

Đồ dùng dạy học của môn lồng ghép bảo vệ môi trường hầu như không có, việc dạy chủ yếu là dạy chay, học chay.

Ngoài việc cơ sở vật chất còn thiếu thốn ra hiện nay công tác giáo dục môi trường của chúng ta gặp nhiều khó khăn.

Hạn chế nữa mà chúng ta không thể bỏ qua đó là: Thông tin về giáo dục môi trường đã có nhưng chưa đồng bộ, chưa đến được nhiều với học sinh, khi có vi phạm về môi trường chưa có biện pháp xử lý kịp thời và có hiệu quả, nên học sinh chưa có ý thức bảo vệ môi trường và chưa thấy được tác hại của những chất thải độc hại.

Ở một số gia đình các em cũng chưa được giáo dục về ý thức bảo vệ môi trường xung quanh.

2. Cách thực hiện giải pháp, biện pháp

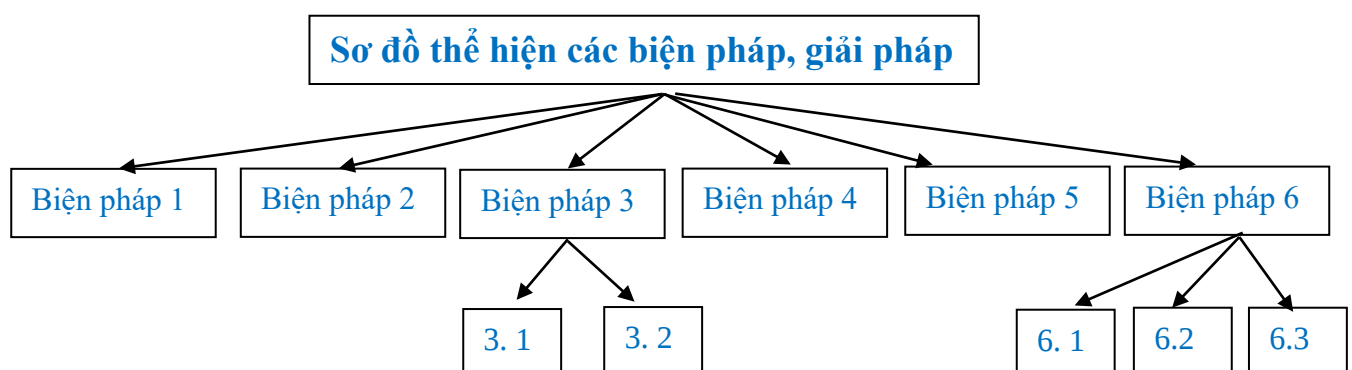
2.1. Mục tiêu của giải pháp, biện pháp

Hình thành cho học sinh tiểu học ý thức sơ đẳng về bảo vệ môi trường từ những việc làm nhỏ, hành động nhỏ.

Giúp giáo viên có kiến thức về môi trường, ô nhiễm môi trường từ đó nêu gương cho các em có ý thức tốt hơn trong việc thực hiện những việc làm hằng ngày có ý nghĩa bảo vệ môi trường, tạo động lực cho học sinh biết yêu quý và gần gũi với thiên nhiên hơn. Trên cơ sở đó nhằm hình thành cho học sinh tính sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp khi vào lớp học, biết bỏ rác đúng nơi quy định, biết chăm sóc cây xanh và yêu quý những động vật nuôi gần gũi với học sinh tạo cho học sinh thái độ thiện cảm với môi trường ở mọi lúc, mọi nơi...

Thu hút sự quan tâm của phụ huynh đối với con em mình trong công tác xây dựng môi trường Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp. Từ đó kết hợp với nhà trường và giáo viên chủ nhiệm đưa ra những biện pháp, giải pháp nhằm giáo dục học sinh tốt hơn.

2.2. Sơ đồ thể hiện các biện pháp, giải pháp:



2.3. Nội dung và cách thức thực hiện giải pháp, biện pháp

Biện pháp 1: Mỗi thầy cô giáo là người hướng dẫn tích cực để giúp học sinh hình thành kĩ năng và thói quen giữ gìn vệ sinh trường lớp.

Thầy cô giáo là người giúp học sinh hiểu rõ yêu cầu về việc xây dựng, giữ gìn trường học Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp. Do đó thầy cô cần phải nói rõ mục đích, ý nghĩa và hiệu quả của việc làm này đối với học sinh.

Giáo viên chủ động phối hợp với Liên đội, Tổng phụ trách đội nhằm thực hiện các hoạt động xây dựng trường học Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp. Gương mẫu trước học sinh về việc giữ gìn bảo vệ môi trường.

Thầy cô giáo không làm thay học sinh những công việc các em tự tổ chức được, tự làm được. Thầy cô sẽ giúp cho học sinh thật sự có hành vi và thói quen đúng đối với môi trường nơi em đang học tập, vui chơi và đang sống; Không ai giữ gìn bảo vệ môi trường xanh sạch đẹp tốt hơn bằng chính các em.

Biện pháp 2: Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm:

Xây dựng kế hoạch thực hiện là một trong các biện pháp quan trọng, kế hoạch thể hiện nội dung, mục đích, phương pháp tiến hành mọi hoạt động. Do đó công việc thực hiện trong thời gian dài thì càng phải có kế hoạch thực hiện thật cụ thể và chi tiết, nếu chúng ta không có kế hoạch thực hiện thì sẽ gặp khó khăn trong quá trình thực hiện trong việc định hướng, tổ chức các hoạt động và không thu được kết quả như mong muốn. Vì thế chúng ta muốn thực hiện một việc gì thì chúng ta cũng cần phải vạch ra kế hoạch thực hiện cụ thể, muốn dạy tốt thì phải có kế hoạch dạy học, muốn làm công tác chủ nhiệm thì trước hết phải xây dựng tốt kế hoạch chủ nhiệm... cho nên muốn thực hiện tốt công tác dạy lồng ghép giáo dục môi trường cho học sinh thì bản thân người giáo viên phải có kế hoạch định hướng giáo dục môi trường. Kế hoạch càng chi tiết, cụ thể bao nhiêu thì sẽ giúp chúng ta thực hiện một cách khoa học, đồng bộ và hiệu quả.

Để thực hiện giáo dục môi trường cho học sinh theo đúng tinh thần chỉ đạo của ngành, trước hết bản thân tôi đã nghiên cứu kế hoạch chỉ đạo của nhà trường, căn cứ vào chương trình dạy học từ đó lập kế hoạch thực hiện công tác giáo dục môi trường.

Dựa vào “Nội dung tích hợp Giáo dục bảo vệ môi trường” tôi thực hiện tốt việc soạn giảng thể hiện qua từng tiết cụ thể trong tuần, từ việc đề ra mục tiêu, nội dung giáo dục đưa vào thiết kế các hoạt động dạy học phù hợp.

Đầu năm học, tôi đã lập ra một kế hoạch cụ thể như sau: Tôi chia lớp làm bốn tổ, bầu tổ trưởng và bầu các ban kết hợp với nhau làm việc, giúp tôi quản lý lớp.

Tôi phát cho ban cán sự lớp mỗi em một quyển sổ. Tôi hướng dẫn để các em theo dõi và ghi lại những vi phạm của từng bạn về các mặt chuyên cần, những chuẩn mực đạo đức, những vi phạm về môi trường.

Đầu năm học giáo viên cùng với học sinh xây dựng nội quy lớp học để từ đó học sinh sẽ áp dụng nội quy và thực hiện trong cả quá trình học và hoạt động ngoài giờ lên lớp, để từ đó tôi có những hình thức xử lý kịp thời nhằm giúp học sinh thực hiện tốt 5 nhiệm vụ của người học sinh trong nhà trường Tiểu học. Sau cuối mỗi tuần ban cán sự lớp sẽ báo cáo với giáo viên chủ nhiệm kết quả của từng công việc được giao. Đồng thời tuyên dương những em thực hiện tốt kịp thời để động viên khích lệ, Bên cạnh đó cũng nhắc nhở các em chưa có ý thức giữ vệ sinh chung của trường, của lớp.

Tôi đã cho các em dọn dẹp và sắp xếp đồ dùng trong lớp gọn gàng, ngăn nắp (dụng cụ học tập, sách vở,...) chia tổ để chăm sóc và tưới cây, lau chùi cửa sổ, bàn ghế hằng ngày, trực nhật quét dọn lớp học vào buổi sáng, buổi chiều.

Trong lớp có hai giỏ rác để các em bỏ rác (Một thùng đựng rác phân hủy là rác hữu cơ, một thùng đựng rác không phân hủy là rác vô cơ).

Trong từng môn học, giờ học tôi lồng ghép ý thức bảo vệ môi trường nhằm giúp học sinh biết sống hòa hợp, gần gũi với thiên nhiên, biết yêu quý thiên nhiên, gia đình, lớp học, biết quan tâm đến môi trường xung quanh, môi trường cộng đồng nơi em sinh sống. Từ đó học sinh có thói quen, hành vi đúng trong việc bảo vệ môi trường.

Với việc lập kế hoạch còn giúp tôi chủ động hơn trong việc phối kết hợp giáo dục môi trường với các bộ phận giáo dục khác trong nhà trường.

Để đưa nội dung giáo dục môi trường lồng ghép vào một bài học cụ thể tôi đã tiến hành như sau:

* Về việc soạn giảng:

+ Đối chiếu kế hoạch giáo dục môi trường với chương trình dạy học của tuần, xác định nội dung giáo dục môi trường thể hiện các bài trong tuần.

+ Nghiên cứu thiết kế đưa vào hoạt động của bài giảng cho phù hợp.
Cụ thể:

- Xác định mục tiêu giáo dục, mức độ tích hợp.
- Xác định đưa nội dung giáo dục vào hoạt động phù hợp nhất.
- * Về việc xây dựng hành vi tương ứng nội dung giáo dục:

Hàng tuần tôi sẽ hệ thống các nội dung giáo dục bảo vệ môi trường nào được lồng ghép trong bài học. Từ đó lên kế hoạch chủ nhiệm xây dựng, tổ chức các hoạt động để các em tham gia với ý nghĩa bảo vệ môi trường ở lĩnh vực tương ứng với nội dung giáo dục trong tuần.

Biện pháp 3: Thường xuyên tổ chức cho học sinh thể hiện hành vi bảo vệ môi trường thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp:

Ngoài việc lập kế hoạch xây dựng hướng dẫn học sinh tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường tương ứng với nội dung lồng ghép giáo dục qua bài học theo tuần để hình thành hành vi cho các em tôi thường xuyên tổ chức cho học sinh thể hiện bảo vệ môi trường sống của mình qua các hoạt động cụ thể ngoài giờ học như sau:

2. 3.1. Giúp học sinh biết phân loại rác thải:

Giáo dục ý thức bảo vệ môi trường có thể sử dụng bằng nhiều cách khác nhau. Và tôi đặc biệt chú trọng đến việc phân loại rác thải. Chúng ta chia rác thải ra làm hai loại, một loại phân hủy trong môi trường tự nhiên: Rác thải hữu cơ là những chất phân hủy được trong đất như thức ăn thừa, lá cây, củ quả, rom rạ, giấy loại, ... Một loại rác thải thứ hai không phân hủy trong môi trường tự nhiên là rác thải vô cơ như: túi ni lông, vỏ chai nhựa hay thủy tinh, thùng giấy carton, kim loại, cao su, vỏ và ruột bút...

Nếu như trước đây đem tất cả rác đổ chung vào thì sẽ gây sức ép cho những nơi chứa rác sẽ dẫn đến quá tải nơi chứa rác và không có được khoản tiền có thể gây quỹ cho Đội. Vì vậy tôi hướng cho các em phân loại rác khi ở nhà và ở trường.

*** Ở trường:**

Phải đưa khẩu hiệu phòng học “Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp” vào trong lớp, cho các em học sinh đăng kí lớp sạch, tổ - dãy bàn ngay ngắn, sạch đẹp.

Giáo viên giới thiệu cho các em học sinh biết về thế nào là rác vô cơ và rác hữu cơ, để từ đó các em sẽ phân biệt được rác vô cơ và rác hữu cơ. Sau đó chúng ta sẽ tiến hành phân loại rác (vô cơ, hữu cơ). Chúng ta sẽ chia khu vực rác vô cơ và rác hữu cơ, chúng ta không đổ những rác ấy vào chung mà phải

chia ra riêng biệt vì nếu đổ rác chung hết vào sẽ gây sức ép cho những nơi chứa rác, chúng ta phải phân loại rác và xử lý chúng hợp lý như sau:

+ Như giấy vụn, lá cây là rác hữu cơ: Chúng ta đổ vào một khu vực riêng, rồi đem đi đốt nó sẽ tạo thành phân bón rất tốt cho cây trồng trong nhà trường.

+ Đồ hộp, sành sứ rác vô cơ: Chúng ta để riêng một khu vực rồi đem đi lựa chọn lại những vật không thể tái sử dụng sẽ đem chôn xuống đất sau khu vực trường.

+ Chai nhựa, bọc túi nilon rác vô cơ: Các bạn gom chai nhựa vào bao tải rồi sẽ đem bán lại từ đó sẽ thu thêm được một khoản tiền làm kế hoạch nhỏ còn túi bóng nilon gom riêng để cuối tuần đem tặng lại các cô bác bán hàng ở chợ để họ tái sử dụng.

+ Bút ruột bút thước hỏng, khẩu trang là rác vô cơ để riêng. Ruột bút hết mực cũng là nguồn rác thải không ít vì vậy ngoài việc giáo dục các em thu gom phân loại rác tôi còn giáo dục các con không dùng loại bút đó mà dùng loại bút máy bơm mực. Kết quả là 100% học sinh trong lớp viết bút máy bơm mực.

+ Ngoài những việc làm trên tôi còn động viên các em không bọc sách vở bằng bọc nilon mà bọc bằng báo hoặc giấy bọc nhằm giảm bớt rác thải nhựa.

* Ở nhà:

Tôi giáo dục và hướng dẫn các em cách phân loại rác và cách thực hiện tiêu hủy và tái sử dụng rác thải như trên để các em về gia đình mình áp dụng và hướng dẫn mọi người xung quanh thực hiện theo việc phân loại rác và khuyến khích mỗi gia đình các em phải có những sọt rác sinh hoạt, không vứt rác bừa bãi và khuyến khích mỗi gia đình học sinh nên đào một hố đất nhỏ để đựng rác hữu cơ như lá cây, giấy vụn,... Tuy đây là một việc làm nhỏ nhưng cũng góp phần giảm bớt lượng rác thải ra môi trường và đem lại một nguồn thu từ rác thải cho gia đình, thay vì trước đây ta đem đi bỏ gây ô nhiễm môi trường. Các em học sinh vận động gia đình mình thực hiện và đòi hỏi gia đình các em phải có ý thức trong việc bảo vệ môi trường.

Việc phụ huynh cho ăn quà khi ở nhà hoặc buổi sáng, tôi thường xuyên giáo dục các em là nhắc nhở bố mẹ hạn chế dùng túi bóng nilon để gói đồ ăn. Giúp các em nhắc nhở bố mẹ nếu có sử dụng thì nên sử dụng túi bóng nilon tiêu hủy để đựng đồ hoặc túi giấy để nhằm giảm rác thải nhựa.

Như vậy với những cách làm trên không những góp phần cho trường học, lớp học và cả gia đình các em học sinh, địa phương nơi các em sinh sống

thêm sạch sẽ hơn và cũng góp phần giáo dục cho các em ý thức về bảo vệ môi trường rác thải cũng có lợi ích cho chúng ta nếu biết cách sử dụng hợp lý, nếu không sẽ gây nguy hại cho chúng ta và môi trường. Có sự giáo dục từ gia đình và nhà trường thì ý thức của các em trong việc bảo vệ môi trường sẽ tốt hơn, hiệu quả hơn.

2. 3.2. Nhắc nhở, rèn luyện cho học sinh có các thói quen tốt:

- Thói quen nhìn thấy rác là nhặt

Tôi luôn nhắc nhở học sinh thấy rác là nhặt ngay và bỏ vào thùng rác (bất kỳ ở đâu). Việc xây dựng thói quen này rất đơn giản mà đem hiệu quả rất cao.

Bằng việc làm hàng ngày trên lớp tôi thường kể chuyện vui cho các em là tâm sự của mẫu giấy, túi bóng đang thì thầm gì vậy khi chúng nằm dưới đất trước mặt ta ?

Tạo thói quen nhìn thấy rác là nhặt ngay từ cổng trường đến lớp học hoặc ngay cả khi đến nơi công cộng.

- Thói quen không sử dụng túi bóng nilon.

Các em có thường được bố mẹ cho ăn sáng bằng bánh mì hoặc xôi. Mỗi gói quà ăn sáng đó lại được đựng trong túi nilon, nếu thải ra môi trường túi nilon đó thì rất nguy hiểm nên tôi đã giáo dục các em tái sử dụng bằng cách thu gom các túi đó sau mỗi tuần rồi đem ra chợ cho người bán hàng sử dụng lại. Hoặc là tôi nhắc nhở các em khi được bố mẹ mua quà thì dùng giấy gói thôi không sử dụng túi bóng khi mua quà. Thói quen này cũng đã giúp giảm lượng rác thải đáng kể.

- Thói quen biết giữ gìn nguồn nước, nguồn điện.

Hệ thống nước sạch được dùng ở nhà vệ sinh, rửa tay chân, tưới cây,... Tôi nhắc các em không tự ý xả nước khi không cần thiết.

Ở lớp, hàng ngày uống nước chỉ rót vừa đủ uống, không được lấy nhiều uống không hết đổ lung tung làm dơ bẩn nền lớp, phí tiền nước mà mình đã mua.

Sử dụng điện phải biết tiết kiệm. khi ra khỏi phòng học, phòng vệ sinh phải tắt các thiết bị điện.

- Thói quen giữ gìn vệ sinh nhà ở.

Ngôi nhà chính là nơi các em được nghỉ ngơi bên gia đình, vì vậy ngôi nhà của các em phải luôn gọn gàng, ngăn nắp. Ông cha ta có câu :” Nhà sạch thì mát, bát sạch ngon cơm”. Vì vậy tôi cũng thường xuyên trao đổi với phụ huynh để tìm hiểu về tính tình, lối sống ở nhà của các em. Qua đó, tôi khuyên các em mỗi ngày nên có lối sống ngăn nắp, dọn dẹp nhà ở gọn gàng, góc học tập đồ dùng học tập sắp xếp có khoa học, bỏ rác đúng nơi quy định..., vào những ngày nghỉ học. Hàng tuần tôi cho các con thi trình diện ảnh chụp lại góc học tập của mình. Sau mỗi tuần có bình chọn để tuyên dương những bạn có ý thức giữ gọn gàng ngăn nắp góc học tập.

- Thói quen giữ vệ sinh khi đi đại tiện, tiểu tiện.

Hàng ngày, các em đều đi vệ sinh. Vậy làm thế nào để các em hiểu rằng giữ vệ sinh cá nhân cũng chính là góp phần giữ vệ sinh môi trường. Tôi nhắc nhở các em phải đi tiểu tiện đúng nơi quy định, đi xong xả nước, rửa tay bằng xà phòng và nước sạch sau khi đi vệ sinh đúng theo quy định.

Biện pháp 4: Vận động học sinh tích cực tham gia phong trào thi đua, phong trào “Kế hoạch nhỏ”.

Tôi luôn vận động học sinh tích cực tham gia các phong trào của Đội phát động. Cứ mỗi phong trào kế hoạch nhỏ phát động tôi luôn phân tích cho học sinh thấy mục đích, ý nghĩa của việc làm để các em hiểu và thực hiện một cách có ý thức và tích cực hơn. Cụ thể trong năm tôi đã hướng dẫn học sinh tham gia tốt phong trào “Kế hoạch nhỏ” sau:

+ Kế hoạch: “Thu gom giấy vụn, lon bia”.

Học sinh hiểu: Thu gom giấy vụn, vỏ bia, chai nhựa vừa làm sạch môi trường, đồng thời bán lấy tiền để sử dụng vào việc có ích và góp phần làm cho môi trường ngày một sạch đẹp hơn.

+ Kế hoạch: “Tặng sách, vở, áo trắng tặng bạn”.

Sách cũ, áo cũ không dùng chúng ta tặng giúp các bạn nghèo để các bạn có sách, vở, áo đi học. Từ đó giúp học sinh hiểu về tình tương thân tương ái.

- Phong trào thi đua trang trí lớp học; làm sạch đẹp trường, lớp tại mỗi lớp đã đưa trường; lớp trở thành một môi trường xanh- sạch- đẹp.

Ngoài ra, thông qua các tiết sinh hoạt cuối giờ đầu tuần, các buổi sinh hoạt lớp, các hoạt động của Đội, các nội dung bài học giúp học sinh hiểu biết về giáo dục môi trường được các giáo viên tổ chức hết sức đa dạng với các nội dung và hình thức rất phong phú và phù hợp với các em học sinh.

Thông qua cuộc thi “Tái chế sản phẩm”, các giáo viên cũng đã tổ chức cho các em học sinh thực hiện làm các sản phẩm tái chế từ hộp sữa đã uống, ống hút, thùng giấy... Qua đó đã giáo dục học sinh thấy được trách nhiệm của mình trong việc bảo vệ môi trường.

Từ đó, các em có thái độ và hành vi đúng đắn với việc bảo vệ môi trường, có suy nghĩ đúng đắn trước những sự việc xảy ra trong thực tế và thấy được trách nhiệm của chính mình, mặc dù đó có thể là những hành động chưa lớn nhưng cũng sẽ hình thành cho các em tinh thần trách nhiệm trước môi trường đang bị đe dọa.

Biện pháp 5: Lồng ghép giáo dục môi trường vào các môn học:

Nội dung giáo dục môi trường được thể hiện ở tất cả các môn học: Toán Tiếng Việt, Đạo đức, Hoạt động trải nghiệm, Tự nhiên xã hội... và gắn vào từng bài cụ thể.

Chẳng hạn, chương trình môn Đạo đức ở lớp 2 đều phản ánh các chuẩn mực hành vi đạo đức phù hợp với lứa tuổi trong các mối quan hệ của học sinh với gia đình, nhà trường, cộng đồng và môi trường tự nhiên.

Chương trình môn tự nhiên xã hội có thể giúp học sinh hiểu biết về môi trường tự nhiên, các nguyên nhân làm ô nhiễm môi trường và các biện pháp bảo vệ môi trường.

Môn Tiếng Việt, có thể lồng ghép giáo dục môi trường qua các bài có nội dung về lòng yêu quê hương đất nước, ca ngợi thiên nhiên tươi đẹp; ở môn Mỹ thuật có thể cho học sinh vẽ tranh về môi trường, vệ sinh môi trường, bảo vệ môi trường...

Thông qua các bài học được tiến hành với các hình thức tổ chức đa dạng, linh hoạt, giáo viên khối 2 đã đem lại cho học sinh các thông điệp phong phú về giữ gìn và bảo vệ môi trường, giúp các em lĩnh hội kiến thức về giáo dục bảo vệ môi trường một cách tự nhiên, sinh động và hiệu quả.

3. Kết quả đạt được:

- Kết quả nghiên cứu: Sau thời gian áp dụng một số biện pháp trên các em từng bước thay đổi trong cuộc sống hàng ngày và ý thức giữ vệ sinh môi trường của bản thân được nâng cao. Các em đã hình thành được thói quen giữ vệ sinh trường lớp, không vứt giấy ra lớp. Đa số các em tự nhắc nhở nhau làm đẹp lớp học, không sử dụng túi bóng, biết tái sử dụng đồ nhựa...

- Qua 1 năm thực hiện các biện pháp trên tôi đã thu được một kết quả rõ rệt:

STT	Nội dung tiêu chí khảo sát	Đầu năm		Giữa học kì 2	
		Đạt	Chưa đạt	Đạt	Chưa đạt
1	Không sử dụng bì bọc nilon, hạn chế dùng túi bóng		35=100%	32=91,4%	3=8,6%
2	Biết giữ gìn trật tự vệ sinh công cộng, vệ sinh trường lớp.	12=34,8%	23=65,2%	35=100%	
3	Biết phân loại rác	12=34,8%	23=65,2%	35=100%	
4	Không vứt rác ra sân, đường, biết gom rác vào thùng rác.	14=40%	21=60%	35=100%	
5	Phân biệt được những hành động đúng, sai đối với môi trường.	12=34,8%	23=65,2%	35=100%	

4. Hiệu quả của sáng kiến

4.1. Hiệu quả về khoa học

Phát triển kỹ năng quan sát và phân tích: Qua việc thực hiện các biện pháp trên, giúp học sinh luôn có ý thức quan sát cảnh quan môi trường xung quanh, tạo thói quen giữ vệ sinh môi trường.

Thúc đẩy sự sáng tạo: Qua việc thực hiện các biện pháp trên, giúp học sinh kích thích sự sáng tạo bằng tạo ra những sản phẩm làm đẹp trường lớp bằng những vật liệu tái chế.

Tạo điều kiện cho thực hành và trải nghiệm: Học sinh được khuyến khích thực hành từ việc vẽ, cắt dán đến việc sơn màu để tạo các sản phẩm từ chai nhựa.

Khuyến khích sự đa dạng và đổi mới: Từ việc giáo dục ý thức xây dựng trường lớp xanh, sạch, đẹp đã tạo ra cho học sinh luôn có sự đổi mới trong suy nghĩ cũng như hành động. Từ đó tạo thói quen trong cách thực hiện thường xuyên có đổi mới.

4.2. Hiệu quả về kinh tế

Phát triển kỹ năng xã hội: Qua các biện pháp trên sáng kiến khuyến khích học sinh hợp tác, chia sẻ và hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực hiện. Qua đó, học sinh phát triển kỹ năng xã hội quan trọng như tôn trọng ý kiến của người khác và làm việc tập thể.

Tạo cơ hội kết bạn: Qua việc làm việc cùng nhau, học sinh có cơ hội tạo ra mối quan hệ xã hội mới và phát triển kỹ năng tự giác. Điều này giúp các em cảm thấy thuận tiện hơn trong việc tạo và duy trì mối quan hệ bạn bè.

Tăng cường tinh thần đồng đội: Khi làm việc, học sinh học cách đặt mục tiêu chung và làm việc hướng tới mục tiêu đó. Các con học cách tôn trọng ý kiến của nhau, giúp tăng cường tinh thần đồng đội và sự kết nối trong lớp học.

4.3. Hiệu quả về xã hội

Phát triển kỹ năng hợp tác: Thông qua việc học sinh thực hiện hàng ngày tạo cơ hội cho học sinh phát triển kỹ năng làm việc nhóm, bao gồm việc chia sẻ ý tưởng, phối hợp công việc và giải quyết xung đột. Điều này giúp họ học cách làm việc hiệu quả trong một nhóm và tạo ra sản phẩm chung.

Khuyến khích tư duy đa chiều: Trong quá trình làm việc, học sinh có cơ hội tiếp xúc với các ý kiến và quan điểm khác nhau từ các thành viên trong tổ, nhóm. Điều này khuyến khích họ suy nghĩ đa chiều và học hỏi từ các góc độ khác nhau.

Tạo ra sản phẩm đa dạng và sáng tạo: Sự đa dạng ý kiến và kỹ năng của các thành viên trong tổ, nhóm, lớp thường dẫn đến việc tạo ra các cách làm khác nhau. Học sinh có thể tận dụng sức mạnh từ sự đa dạng này để phát triển những ý tưởng mới và sáng tạo.

Tạo ra môi trường học tập sáng ,xanh, sạch đẹp: Giải pháp có tác dụng rõ rệt trong việc tạo hứng thú cho các con được làm việc hợp với khả năng mà

đem lại hiệu quả ngay trước mắt học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục nhân cách.

5. Tính khả thi

Sáng kiến kinh nghiệm: Biện pháp giáo dục học sinh ý thức xây dựng trường lớp Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp đã được tôi áp dụng cho học sinh trường tôi. Qua quá trình nghiên cứu và thực tế áp dụng, tôi thấy đây là một giải pháp phù hợp với tình hình thực tế theo hướng phát triển nhân cách, tính tự giác, tiết kiệm và vì cộng đồng cho học sinh tiểu học. Các giải pháp phù hợp với mọi đối tượng học sinh và có thể áp dụng cho học sinh các khối lớp trong bậc tiểu học.

Bản thân tôi đánh giá những giải pháp không cần tốn quá nhiều chi phí đầu tư, việc thực hiện chủ yếu thông qua sự chủ động của giáo viên và học sinh nên tôi tin tưởng đạt được hiệu quả cao khi áp dụng ở bất cứ trường học trên địa bàn khác nhau.

6. Thời gian thực hiện đề tài sáng kiến

Đề tài sáng kiến: "*Biện pháp giáo dục học sinh ý thức xây dựng trường lớp Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp*" thực hiện từ tháng 9 năm 2023 đến tháng 4 năm 2024.

7. Kinh phí thực hiện đề tài, sáng kiến

Đề tài "*Biện pháp giáo dục học sinh ý thức xây dựng trường lớp Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp*" không sử dụng bất kỳ nguồn kinh phí nào.

III. PHẦN KẾT LUẬN, KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận chung.

Trong điều kiện hiện nay môi trường bị ô nhiễm, việc xây dựng và bảo vệ môi trường để tạo ra môi trường Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp là việc làm rất cần thiết; đòi hỏi mỗi người đều phải có ý thức và trách nhiệm trong việc xây dựng và bảo vệ môi trường. Giáo dục bảo vệ môi trường là một quá trình thông qua các hoạt động giáo nhằm giúp cho con người có được những hiểu biết, có thái độ, kỹ năng và hành vi tốt trong việc bảo vệ môi trường.

Giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh là cung cấp cho các em những hiểu biết ban đầu về môi trường, biết cách sống tích cực với môi trường. Việc xây dựng và bảo vệ môi trường được tiến hành thường xuyên, liên tục đã đem lại một số hiệu quả nhất định trong việc giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh.

Môi trường thiên nhiên ở trường có Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp toàn sẽ là môi trường gần gũi thân thiện nhất, tạo điều kiện cho giáo viên hướng dẫn tổ chức cho học sinh vui chơi, hoạt động tích cực với thế giới xung quanh, qua đó hình thành và phát triển thể chất, tinh thần cho học sinh.

Giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh Tiểu học được thực hiện mọi lúc, mọi nơi bằng các hình thức như bằng việc làm thực tế hàng ngày, lồng ghép vào các giờ học, hoạt động ngoài trời, tuyên truyền, trò chơi... tạo hứng thú, giúp học sinh tiếp thu kiến thức một cách nhẹ nhàng mà lại đạt hiệu quả cao... Mục tiêu của hoạt động này là giúp học sinh nhận biết được môi trường sạch và môi trường bẩn, nguyên nhân gây ra ô nhiễm môi trường. Từ đó học sinh có kỹ năng thói quen vệ sinh cá nhân, vệ sinh trường lớp, nơi công cộng, chăm sóc cây, vui chơi an toàn... làm cho môi trường luôn Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp. Có được kết quả đó cũng là nhờ sự kiên trì bền bỉ, tâm huyết, linh hoạt sáng tạo của chính bản thân tôi đã lựa chọn các hoạt động để lồng ghép vào giáo dục học sinh.

Chúng tôi hoàn toàn tin rằng nếu được sử dụng các biện pháp một cách đồng bộ, thường xuyên chắc chắn rằng việc có ý thức bảo vệ môi trường không còn xa lạ với học sinh mà trở thành thói quen tốt cho gia đình, nhà trường, xã hội và bản thân học sinh.

2. Một số khuyến nghị, đề xuất.

Nhìn lại thực tế qua việc giáo dục học sinh có ý thức bảo vệ môi trường ở trường, tôi có một số đề xuất sau:

2.1. Đối với các cơ sở giáo dục cần có nhận thức là:

- Coi công tác vệ sinh môi trường là tiêu chí đánh giá xếp loại trường học.
- Nhà trường tiếp tục tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên đi học hỏi, kiến tập trường bạn và tổ chức kiến tập tại trường để chị em trao đổi kinh nghiệm lẫn nhau.
- Thường xuyên tổ chức các phong trào thi đua về môi trường cho các em tham gia.
- Tạo mọi điều kiện để các em thực hiện tốt việc phân loại rác.

2.2. Đối với phụ huynh

- Phụ huynh quan tâm hơn đến việc bảo môi trường từ nhà ra ngõ. Biết lắng nghe ý kiến của con em mình khi các con chia sẻ ý kiến và khoe những việc con đã làm để bảo vệ môi trường ở trường, ở nhà.
- Cần chú ý tạo mọi điều kiện để con em tham gia giao thông an toàn trên đường đi học.

Trên đây là một số biện pháp tôi đã lồng ghép giáo dục bảo vệ môi trường vào các hoạt động trong ngày cho học sinh, tôi rất mong được sự đóng góp ý kiến của các cấp lãnh đạo, của Ban giám hiệu và các bạn đồng nghiệp để tôi có thêm kinh nghiệm trong việc giúp học sinh có những hành vi, thói quen tốt trong việc có ý thức bảo vệ môi trường và sử dụng tiết kiệm năng lượng.

Ba Vì, ngày 05 tháng 05 năm 2024

TÁC GIẢ

Phùng Thị Thúy